

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 16-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Quang Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Thanh Huân

+ Ông Nguyễn Thanh Trương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN G, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1989 tại: xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị R, sinh năm 1968; có vợ Trịnh Thị Kim L, sinh năm 1989 và con Nguyễn Trịnh Minh K, sinh năm 2014 và Nguyễn Trịnh Nguyên S, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ 1989 đến năm 2007 còn nhỏ, ăn học đến hết lớp 12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình tại xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Từ 2008 đến nay, sinh sống bằng nghề nông tại thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 27/01/2020, có hành vi dùng dao đập hư hỏng xe ô tô biển số 51A-320.74 của ông Lê Tuấn T tại Thôn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 25/02/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Lê Tuấn T, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: 38/20A ấp 7, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Minh T1, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Anh Lê Tuấn Th, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

- Chị Trịnh Thị Kim L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

- Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/01/2020 Nguyễn Văn G điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 76Z1 - 2082 chở phía sau cháu Nguyễn Trịnh Minh K, sinh năm 2014 trên đường liên xã Đ thì gặp Lê Tuấn Th đang hướng dẫn cho anh Lê Tuấn T điều khiển xe ô tô biển số 51A - 320.74 lùi từ sân nhà ra đường. Khi xe ô tô 51A-320.74 đang chắn ngang một phần đường (tuyến đường An L đi Đ) thì G điều khiển xe đi qua khỏi đầu xe ô tô khoảng 2m thì đứng lại và đến nói với anh T “Sao chạy xe kỳ vậy” và dùng chân đạp một cái vào cửa xe bên trái của xe ô tô. Anh T xuống xe, hai bên xảy ra cãi vã nên anh T dùng tay đánh một cái trúng vào vùng mắt phải của G. Thấy vậy, Th cũng tiến đến dùng tay đánh trúng vào đầu của G. Lúc này, vợ G và người dân ở đó can ngăn nên G điều khiển xe mô tô 76Z1 - 2082 bỏ đi về phòng trọ ở thôn 2, xã Đ lấy một con dao dài 39cm rồi quay trở lại nơi bị đánh để tìm người vừa đánh mình. Khi đến nơi, G nói "Thằng nào đánh tao bước ra đây" nhưng không thấy ai, nên G dùng dao mang theo đập nhiều cái vào kính chắn gió và nhiều vị trí trên thân xe ô tô 51A -320.74 của anh T đang đỗ ở sát lề đường. Sau đó, G được mọi người can ngăn nên điều khiển xe 76Z1- 2082 đi về nhà ở thôn N, xã Đ, huyện M và cầm thêm một con dao khác cùng với con dao lúc đầu, quay trở lại để tìm T và Th nhưng vẫn không gặp thì G tiếp tục dùng con dao lúc đầu đập vào xe ô tô 51A - 320.74. Hậu quả làm cho xe ô tô 51A-320.74 bị hư hỏng một số bộ phận gồm: Toàn bộ kính chắn gió phía trước, sau; kính cửa trước, sau bên trái, phải bị bể, nắp ca bô, mặt ngoài cánh cửa phía trước, sau bên trái, mặt ngoài cánh cửa phía sau bên phải và mặt ngoài phía sau bên trái thân xe bị móp, lún, trầy tróc sơn; cần gạt nước phía sau bị gãy, đèn xi nhan phía sau bên phải bị bể vỡ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG, ngày 24/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mộ Đức kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô biển số 51A - 320.74 là 28.735.520đ (Hai mươi tám triệu, bảy trăm ba lăm nghìn, năm trăm hai mươi đồng).

Bản cáo trạng số: 06/CT - VKS, ngày 11 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị can Nguyễn Văn G về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định đã truy tố và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/5/2020; Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn G bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Điều 178 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người bị hại, gây tác động xấu đến trật tự an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo biết rằng tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật sẽ bị xử phạt nghiêm khắc. Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì bức tức việc anh T điều khiển xe ô tô lùi từ sân nhà ra đường, chắn một phần đường đi mà bị cáo Nguyễn Văn G đã dùng chân đạp vào cửa xe ô tô, dùng dao đập nhiều cái vào kính chắn gió và nhiều vị trí trên thân xe ô tô 51A -320.74 của anh T đang đỗ ở sát lề đường. Hậu quả làm cho xe ô tô 51A -320.74 bị hư hỏng (thiệt hại) 28.735.520đ (Hai mươi tám triệu, bảy trăm ba lăm nghìn, năm trăm hai mươi đồng). Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên; Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà áp dụng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nên không cần áp dụng khoản 5 Điều 178; Điều 35 Bộ luật hình sự để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn G đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 35.000.000 đ (Ba mươi lăm triệu đồng). Ông Lê Tuấn Th (em ruột ông Lê Tuấn T, đã được ông T ủy quyền) đã nhận đủ số tiền trên và viết giấy bãi nại, không yêu cầu, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Ngày 20/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số 51A – 320.74 và giấy tờ xe cho ông Lê Tuấn T; Ngày 08/4/2020 trả lại xe mô tô biển số 76Z1-2082 và giấy tờ xe mô tô cho ông Trịnh Minh T1 (có đặc điểm như biên bản tạm giữ) việc trao trả là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Đối với con dao có chiều dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, trên lưỡi dao cách cán dao 9cm có nhiều vết khuyết, móp méo kim loại; nơi rộng nhất lưỡi dao 6cm, mũi dao bằng; cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn có đường kính 3cm, dài 13cm, đầu tiếp G lưỡi dao có một khuy bằng kim loại bị cáo G sử dụng đập xe ô tô 51A-32074, là công cụ phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về mức hình phạt; về phần dân sự; xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác: Về thương tích của bị cáo Nguyễn Văn G: Quá trình xảy ra xô xát giữa G, T, Th; G bị thương nhẹ và sức khỏe đã hồi phục hoàn toàn, đã viết đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố vụ án liên quan đến thương tích của mình. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn G không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

3. Xử phạt Nguyễn Văn G 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn G cho Ủy ban nhân dân xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu xe ô tô biển số 51A - 320.74 và giấy tờ xe cho ông Lê Tuấn T; trả lại xe mô tô biển số 76Z1-2082 và giấy tờ xe mô tô cho ông Trịnh Minh T1.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, trên lưỡi dao cách cán dao 9cm có nhiều vết khuyết, móp méo kim loại; nơi rộng nhất lưỡi dao 6cm, mũi dao bằng; cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn có đường kính 3cm, dài 13cm, đầu tiếp G lưỡi dao có một khuy bằng kim loại (Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/5/2020).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp.
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Quang Hiệp